

**KẾ HOẠCH THU, SỬ DỤNG CÁC KHOẢN THU TỪ NGUỒN THU
HỢP PHÁP. NĂM HỌC 2025-2026**

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội ban hành Nghị quyết về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở GD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Công văn số 591/SGDDĐT-KHTC ngày 27/8/2025 của Sở Giáo dục Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặt biệt theo Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị quyết 385/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Thực hiện Công văn số 664/SGDDĐT-KHTC ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu và nguồn thu hợp pháp năm học 2025 - 2026 đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Thực hiện Công văn số 653/UBND-VHXXH ngày 11/9/2025 của ủy ban nhân dân phường Nam Gia Nghĩa về việc triển khai hướng dẫn thực hiện các khoản thu và nguồn thu hợp pháp năm học 2025 - 2026.

Trường Mầm non Hoa Anh Đào xây dựng kế hoạch **THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CÁC KHOẢN THU TỪ NGUỒN THU HỢP PHÁP**, năm học 2025-2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm, chỉ đạo của Sở GD&ĐT tỉnh Lâm Đồng, lãnh đạo Đảng uỷ, UBND phường Nam Gia Nghĩa, Sự quan tâm, ủng hộ của cha mẹ học sinh nhà trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao. Nội bộ nhà trường đoàn kết, thống nhất luôn phát huy được những giá trị tích cực của xã hội nói chung, của sự giáo dục địa phương nói riêng.

2. Khó khăn:

Trong điều kiện ngân sách nhà nước còn hạn hẹp nên việc đầu tư xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất cho nhà trường còn nhiều hạn chế, các trang thiết bị còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu dạy và học của nhà trường.

Hàng năm, CSVC và đồ dùng phục vụ cho công tác bán trú đều bị hư hỏng, cần được sửa chữa và bổ sung để đáp ứng nhu cầu bán trú của học sinh nhà trường.

Số lượng học sinh ít nên việc huy động xã hội hoá còn gặp nhiều khó khăn.

1. Học phí:

Căn cứ Nghị quyết 217/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội ban hành Nghị quyết về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở GD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Công văn số 664/SGDĐT-KHTC ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục Đào tạo Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu và nguồn thu hợp pháp

năm học 2025-2026 đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ

2.1. Dịch vụ tăng cường vệ sinh cá nhân đối với trẻ mầm non. Vệ sinh sân trường.

Dự kiến thu:

STT	Danh mục	Số lượng học sinh	Số tháng	Đơn giá	Thành tiền 9 tháng	Ghi chú
1	Dịch vụ tăng cường vệ sinh cá nhân đối với trẻ mầm non. Vệ sinh sân trường	60	9	30.000	16.200.000	1.800.000đ/tháng.

Mục đích huy động: Để trả lương cho người trực tiếp dọn dẹp vệ sinh lớp học, vệ sinh sân trường. Mua dụng cụ vệ sinh như chổi quét nhà, chổi quét nước, cây lau nhà, vìm lau sàn, vìm bồn cầu, xà phòng rửa tay, xà phòng giặt đồ, khăn lau, giấy vệ sinh...

Đối tượng hưởng lợi: Học sinh toàn trường.

Hình thức huy động: Huy động từ cha mẹ học sinh có con em học tại trường.

Kế hoạch chi: Chi hàng tháng:

STT	Tên, nội dung chi	Số HS	Chi 1 tháng	Thành tiền	Ghi chú
1	Người dọn vệ sinh (giáo viên, nhân viên)	60	14.000	840.000/th	
2	Dụng cụ vệ sinh, vìm lau, giấy...	60	16.000	960.000đ	
	TỔNG CHI			1.800.000	

2.2. Dịch vụ phục vụ ăn sáng của học sinh:

Dự kiến thu:

STT	Nội dung thu	Số lượng học sinh	Số ngày/ 35 tuần	Đơn giá/ngày	Thành tiền 1 ngày	Ghi chú
1	Tiền ăn sáng	30	175	12.000	360.000đ	

Mục đích huy động: Để mua thực phẩm, gạo, gia vị... nấu ăn sáng cho học sinh. Và trả công cho quản lý, người cho ăn và nhân viên nấu ăn sáng cho học sinh.

Đối tượng hưởng lợi: Học sinh có nhu cầu ăn sáng tại trường.

Hình thức huy động: Huy động từ cha mẹ học sinh có con em học tại trường có nhu cầu cho trẻ ăn sáng.

Kế hoạch chi:

STT	Nội dung chi	Số lượng học sinh	Số ngày	Đơn giá/ngày	Thành tiền	Ghi chú
1	Tiền ăn sáng	30	175	10.000	300.000	01 ngày ăn
2	Chi tiền cho người nấu ăn sáng.	30	175	500	2.625.000	291.000đ/th
3	Chi tiền người cho trẻ ăn.	30	175	1.200	6.300.000	700.000đ/th
4	Chi tiền cho người quản lý.	30	175	300	1.575.000	175.000/th
Tổng				12.000		

2.3. Tiền ăn trưa: Tiền phiếu ăn hàng ngày: 25.000đ/phiếu ăn

Bao gồm: Chi mua thực phẩm tươi sống, gạo, gia vị, đồ khô (Bún khô, phở khô, nui...), nước uống, nước rửa chén,

Dự kiến thu:

STT	Nội dung thu	Số lượng học sinh	Số ngày/ 35 tuần	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Tiền ăn trưa	60	175	25.000	262.500.000	

Mục đích huy động: Để mua thực phẩm, gạo, gia vị... nấu ăn trưa và xế cho học sinh. Và trả công cho quản lý, người cho trẻ ăn, ngủ và nhân viên nấu ăn cho học sinh.

Đối tượng hưởng lợi: Học sinh có nhu cầu trưa/xế sáng tại trường.

Hình thức huy động: Huy động từ cha mẹ học sinh có con em học tại trường.

Kế hoạch chi:

STT	Nội dung chi	Số lượng học sinh/người	Số ngày/ 35 tuần	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Tiền mua thực phẩm tươi sống	60	175	21.500	225.750.000	
2	Tiền mua gia vị, đồ khô, gạo, nước uống...	60	175	3.500	36.750.000	

2.4. Dịch vụ phục vụ nấu ăn bán trú

Dự kiến thu:

STT	Nội dung thu	Số lượng học sinh	Số tháng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Dịch vụ phục vụ bán trú (Trưa, xế)	60	9	50.000	27.000.000	

Mục đích huy động: Để mua nhiên liệu (gas), điện, đồ dùng phục vụ bán trú, nước rửa chén...

Đối tượng hưởng lợi: Học sinh toàn trường

Hình thức huy động: Huy động từ cha mẹ học sinh có con em học tại trường

Kế hoạch chi:

STT	Nội dung chi	Số lượng học sinh/người	Số tháng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Chi mua nhiên liệu (Ga)	60	9	22.000	11.880.000	
2	Chi phí mua vật dụng, đồ dùng bán trú, nước rửa chén, ...	60	9	17.000	9.180.000	
3	Tiền điện	60	9	11.000	5.940.000	
TỔNG				50.000	27.000.000	

2.5. Dịch vụ chăm sóc bán trú: Thuê người nấu ăn, chi phí quản lý tổ chức bán trú tại trường, hỗ trợ trực trưa

Dự kiến thu:

STT	Nội dung thu	Số lượng học sinh	Số Tháng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Tiền thuê người nấu ăn, trực trưa, quản lý bán trú	60	9	260.000	140.400.000	15.600.000đ

Mục đích huy động: Để chi trả tiền lương thuê người nấu ăn trưa/xế, chi trả tiền quản lý giờ trưa, trả tiền cho giáo viên cho trẻ ăn trưa, ngủ trưa, ăn xế....

Đối tượng hưởng lợi: Học sinh toàn trường

Hình thức huy động: Huy động từ cha mẹ học sinh có con em học tại trường.

Kế hoạch chi:

STT	Nội dung chi	Số lượng	Số HS	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Chi cấp dưỡng	01	60	88.500/cháu/tháng	5.310.000	
2	Giáo viên/bảo mẫu	08	60	15.000/cháu/táng	7.200.000	
3	Quản lý	02	60	16.500/cháu/tháng	1.980.000	
4	Nhân viên	01	60	15.000/cháu/tháng	900.000	
5	Bảo vệ	01	60	3.500/cháu/tháng	210.000	
TỔNG				260.000	15.600.000	

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

Căn cứ các quy định hiện hành, ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch, dự kiến thu chi, thống nhất với cha mẹ học sinh tại buổi họp phụ huynh đầu năm học.

Nhà trường phối hợp với Ban Đại diện cha mẹ học sinh thống nhất kế hoạch triển khai trong toàn thể nhà trường.

Để thực hiện tốt kế hoạch này ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên cùng với Ban Đại diện cha mẹ học sinh các lớp thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận

động các tổ chức, cá nhân làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, nâng cao chất lượng phục vụ, chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường, được phụ huynh học sinh tin tưởng.

Định kỳ công khai các khoản thu, huy động để các tổ chức, cá nhân, cha mẹ học sinh, toàn trường biết hiệu quả của sự đóng góp. Trình cơ quan quản lý cấp trên khen thưởng, biểu dương những tập thể, cá nhân có nhiều công lao đóng góp xây dựng nhà trường theo quy định.

Trên đây là kế hoạch huy động, các khoản đóng góp, tài trợ từ cha mẹ học sinh, năm học 2025-2026 của Ban đại diện cha mẹ học sinh và ban giám hiệu trường Mầm non Hoa Anh Đào./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXH (b/c);
- Ban đại diện CMHS (p/h)
- CB, GV, NV (t/h);
- Lưu NT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thu